

Số: 64 /KH-UBND

Đak Nhou, ngày 06 tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Đak Nhou năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 18/11/2025 của UBND xã Đak Nhou Triển khai Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi bổ sung cập nhật kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Đak Nhou.

Ủy ban nhân dân xã Đak Nhou ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Đak Nhou năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã theo yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW theo yêu cầu 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; bảo đảm việc thực hiện bám sát, cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ năm 2026 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 03-KH/BCĐ, Kế hoạch số 92/KH-UBND và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cán bộ, công chức xã; tăng cường phối hợp với các thôn, tổ chức đoàn thể và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã. Kết hợp hài hòa giữa các nhiệm vụ thường xuyên như cải cách hành chính, số hóa hồ sơ, cập nhật cơ sở dữ liệu với các nhiệm vụ đổi mới, sáng tạo trong ứng dụng công nghệ thông tin. Tập trung thúc đẩy xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp điều kiện

thực tiễn của xã, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên địa bàn.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có mục tiêu cụ thể, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành. Bảo đảm phân công rõ ràng về trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; nâng cao tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; gắn trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã và các bộ phận chuyên môn với tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện. Kết quả triển khai là căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng hằng năm và xem xét trách nhiệm theo quy định. Đồng thời, thực hiện nghiêm việc tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực ngay từ khâu đề xuất nhiệm vụ và phân bổ kinh phí.

- Bảo đảm 100% nhiệm vụ cấp trên giao được theo dõi, cập nhật và báo cáo đầy đủ trên hệ thống quản lý, theo dõi nhiệm vụ theo quy định. Thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phải được cập nhật kịp thời, chính xác, khách quan; có đối chiếu, kiểm chứng trước khi báo cáo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Năm 2026 xác định là năm tăng tốc, tạo chuyển biến rõ nét trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã. Tập trung triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ được giao; bảo đảm kết quả thực hiện có sản phẩm cụ thể, đo lường được, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

- Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương; tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Chủ động xác định lĩnh vực ưu tiên phù hợp với điều kiện của xã, nhất là trong sản xuất, chế biến nông sản, thương mại – dịch vụ và các mô hình kinh tế hiệu quả; khuyến khích chuyển giao, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm trên địa bàn.

- Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, phần mềm dùng chung và cơ sở dữ liệu do cấp trên triển khai; bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông, chia sẻ dữ liệu và dịch vụ số, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu số và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, hạ tầng mạng và điều kiện làm việc phục vụ chuyển đổi số; phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách rõ ràng. Tổ chức vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công và các hệ thống, phần mềm dùng chung; bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp liên tục, đúng quy định, không để gián đoạn. Bố trí đủ nhân sự thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với khối lượng công

việc thực tế trên địa bàn.

- Tập trung nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp; khắc phục các hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần cải thiện các chỉ số đánh giá chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo của tỉnh trong năm 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính/đo lường	Kết quả	Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/GRDP $\geq 2\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển	%	$\geq 2\%$ GRDP	Phòng Kinh tế
2	Tỉ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100%	Phòng VHXXH
3	Tỉ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	%	100%	Phòng VHXXH
4	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	%	100%	Phòng VHXXH
5	Tỉ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	$\geq 80\%$	Phòng VHXXH
6	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	90%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
7	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu,	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính

	sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến			công
8	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
9	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
10	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
11	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	95%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
12	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
13	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	≥ 90%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
14	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
15	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	≥ 80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
16	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các phòng, đơn vị của xã	%	100%	Phòng VHXH
17	Tỷ lệ các đơn vị của xã thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100%	Phòng VHXH
18	Tỷ lệ người dân có tài khoản	%	≥ 80%	Công an xã

	định danh điện tử (VNeID)			
19	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	≥ 50%	Phòng VHXXH
20	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	≥ 95%	Phòng VHXXH
21	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	≥ 95%	Phòng VHXXH
22	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	100%	Công an xã

III - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Trong thời gian tới, xã tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và các chương trình, kế hoạch, thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo Chính phủ, Ban Chỉ đạo tỉnh, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Trên cơ sở đó, UBND xã xác định một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, như sau:

1. Về cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Phối hợp với các đơn vị tham mưu góp ý các cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo như:

+ Chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ; chính sách thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tham gia vào hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học và công nghệ của tỉnh theo mô hình liên kết “3 nhà”.

+ Cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi của tỉnh đối với hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, trung tâm thử nghiệm, các phòng thí nghiệm phục vụ hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số của tỉnh; phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học tại các trường cao đẳng, đại học đủ điều kiện.

+ Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; các dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; các dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo.

+ Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Về xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của xã

- Xây dựng các Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Triển khai thí điểm nền tảng quản lý chợ.

- Triển khai thí điểm nền tảng quản lý thôn.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Đak Nhou năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

- Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

(Kèm theo phụ lục nhiệm vụ triển khai)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham gia xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; kịp thời tham mưu các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm triển khai Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo theo chương trình công tác năm và quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu đề xuất các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã, nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, tập trung vào các nội dung: triển khai số điểm điện tử, học bạ điện tử, hệ thống quản lý trường học thông minh; nâng cao tỷ lệ giáo viên, học sinh sử dụng nền tảng học tập trực tuyến; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử trong quản lý và điều hành giáo dục.

- Định kỳ tổng hợp, xây dựng báo cáo tháng, quý, năm về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã; đề xuất các giải pháp, kiến nghị phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND xã gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; đồng thời đề xuất khen thưởng, biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và phê bình, xử lý phù hợp đối với các trường hợp thực hiện chưa nghiêm túc.

- Chủ trì quản lý, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực phụ trách như: y tế, giáo dục, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, thi đua - khen

thường, kỷ luật, lao động - việc làm, đào tạo nghề, an sinh xã hội; định kỳ cập nhật số liệu phục vụ công tác quản lý, thống kê và báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo mục tiêu đề ra.

- Tham mưu UBND xã trong công tác xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh các văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền của UBND xã liên quan đến triển khai Kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin do UBND xã quản lý; phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc lĩnh vực kinh tế, hạ tầng, đô thị, nông nghiệp theo chức năng được giao; phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện, bảo đảm đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý quy hoạch, giao thông, xây dựng và hạ tầng kỹ thuật; thực hiện chuẩn hóa, số hóa hồ sơ, bản đồ, dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Chủ trì tham mưu triển khai ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, nông nghiệp tuần hoàn; nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của xã, từng bước đưa sản phẩm tham gia các nền tảng thương mại điện tử theo quy định.

- Chủ trì quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phân công; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan cung cấp số liệu phục vụ công tác thống kê, báo cáo định kỳ.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung đề xuất các giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; trực tiếp quản lý, vận hành, khai thác và sử

dụng Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và các hệ thống thông tin, phần mềm phục vụ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền UBND xã theo phân cấp, hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan liên quan trong công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ về tình hình giải quyết TTHC, dịch vụ công và chuyển đổi số trong lĩnh vực hành chính công.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Chủ trì xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã bằng các hình thức phù hợp; chú trọng tuyên truyền các mô hình hiệu quả, gương điển hình, sáng kiến, cách làm hay trong thực tiễn.

- Thực hiện quản lý, khai thác và cập nhật dữ liệu liên quan đến các dịch vụ sự nghiệp công ích do đơn vị phụ trách; phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong công tác tổng hợp số liệu, thống kê, báo cáo định kỳ phục vụ công tác quản lý, điều hành theo quy định.

6. Công an xã

- Chủ trì triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số; quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu về dân cư, an ninh trật tự; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống liên quan.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội; tăng cường phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi vi phạm trong môi trường không gian mạng.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa – Xã hội trong việc khai thác, xác thực dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; cung cấp số liệu, thông tin phục vụ công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định.

7. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ công tác phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Tham mưu triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; xây dựng, cập nhật và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; kết nối, liên thông dữ liệu với hệ thống khám chữa bệnh; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các ứng dụng số trong quản lý, theo dõi thông tin sức khỏe cá nhân.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong việc cập nhật, khai thác cơ sở

dữ liệu y tế trên địa bàn; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu y tế theo quy định của pháp luật.

8. Các trường học trực thuộc

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, tập trung ứng dụng số điểm điện tử, học bạ điện tử, hệ thống quản lý trường học; tăng cường sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, tài khoản định danh điện tử trong quản lý giáo dục; tổ chức các hoạt động giáo dục STEM, kỹ năng số cho học sinh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của xã trong công tác tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số; khuyến khích đội ngũ giáo viên nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, mô hình ứng dụng chuyển đổi số phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã, các Hội đoàn thể

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng.

- Tổ chức, duy trì các đội hình tình nguyện viên hỗ trợ đào tạo công dân số; triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên xã phát huy vai trò xung kích trong chuyển đổi số; phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến và sử dụng các nền tảng số theo quy định.

10. Đề nghị các Doanh nghiệp viễn thông

- Chủ động đầu tư, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; chuyển đổi phương thức quản trị; triển khai hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và giao dịch trực tuyến theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, người lao động; chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp công nghệ mới hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

- Hợp tác cung cấp hạ tầng, dịch vụ và giải pháp công nghệ (viễn thông, phần mềm, IoT...) phục vụ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của xã tham gia phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng số trên địa bàn xã, các chỉ tiêu về phát triển hạ tầng liên quan đến doanh nghiệp viễn thông.

- Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông (VNPT, Viettel...) căn cứ chức năng, lĩnh vực hoạt động, phối hợp với địa phương đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, từng bước triển khai các công nghệ mới theo định hướng của Trung ương, tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Đak Nhou năm 2026; đề nghị các phòng, đơn vị triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nêu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT, VHXX.


CHỦ TỊCH




Lô Hoài Nam



(Kèm theo Kế hoạch số: 64 /KH-UBND ngày 26/03/2026 của UBND xã Dak Nhon)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I
CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/kết quả (Kế hoạch/Báo cáo/Văn bản)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Góp ý tham mưu các cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Văn bản góp ý	Các phòng, đơn vị		Trong năm 2026	Khi có văn bản đề nghị của các sở, ban, ngành
2	Phối hợp triển khai Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030	Các dự án thành phần trong năm 2026 được phê duyệt và triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2026	
3	Phối hợp triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Ban hành các chương trình	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2026	Thực hiện theo triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI	Ban hành các chương trình	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2026	Xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ



STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/kết quả (Kế hoạch/Báo cáo/Văn bản)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số					năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số
5	Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp	Các chương trình được triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2026	Thực hiện theo triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo
6	Triển khai thí điểm nền tảng quản lý chợ	Mô hình quản lý chợ được triển khai tại chợ Đak Nhou	Phòng kinh tế; trung tâm dịch vụ tổng hợp	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2026	Triển khai thí điểm nền tảng quản lý chợ
7	Triển khai thí điểm nền tảng quản lý thôn	Mô hình quản lý	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Trong năm 2026	Triển khai thí điểm nền tảng quản lý thôn
8	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Đak Nhou năm 2026 và Kế	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Quý I năm 2026	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/kết quả (Kế hoạch/Báo cáo/Vấn bản)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.					số xã Dak Nhou năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.



